

Số: **03** /NQ-HĐND

Nghệ An, ngày 25 tháng 3 năm 2022

NGHỊ QUYẾT

Thông qua danh mục công trình, dự án cần thu hồi đất theo quy định tại khoản 3 Điều 62 Luật Đất đai trên địa bàn tỉnh Nghệ An



HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN KHOÁ XVIII, KỲ HỌP THỨ 5

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến Luật quy hoạch năm 2018;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; số 148/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2020 sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Xét Tờ trình số 1701/TTr-UBND ngày 16 tháng 3 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua danh mục 25 công trình, dự án, tổng diện tích 61,59 ha đất (bao gồm 43,40 ha đất trồng lúa và 18,19 ha đất khác) cần thu hồi đất theo quy định tại khoản 3 Điều 62 Luật Đất đai địa bàn tỉnh Nghệ An (có danh mục kèm theo).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này.
2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Nghệ An Khóa XVIII, Kỳ họp thứ 5 thông qua ngày 25 tháng 3 năm 2022 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội (để b/c);
- Chính phủ (để b/c);
- Bộ Tài nguyên và Môi trường (để b/c);
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh, UBND tỉnh, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Toà án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh;
- Cục thi hành án dân sự tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Website: <http://dbndnghean.vn>;
- Lưu: VT

CHỦ TỊCH



Thái Thanh Quý



HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH MỤC

CÁC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN CÀN THU HỒI ĐẤT THEO QUY ĐỊNH TẠI KHOẢN 3 ĐIỀU 62
LUẬT ĐẤT ĐAI TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH NGHỆ AN

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 25 tháng 3 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nghệ An)

Đơn vị tính: ha

TT	Tên công trình, dự án	Địa điểm	Quy mô diện tích	Trong đó sử dụng trên loại đất				Xác định trường hợp theo Khoản 3 Điều 62
				Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Khác	
	Tổng cộng có 25 công trình, dự án, diện tích 61,59 ha							
I	Thành phố Vinh							
1	Đầu tư cơ sở vật chất Trường Đại học Y khoa Vinh cơ sở 2	Xã Hưng Lộc	6,00	6,00				Điểm a
2	Xây dựng Bệnh viện Mắt Nghệ An (phần còn lại)	Xã Nghi Phú	0,12				0,12	Điểm a
II	Thị xã Cửa Lò							
1	Tuyến đường nối huyện Nghi Lộc với thị xã Cửa Lò (đoạn từ QL 46 qua đường chợ Sơn - Phúc Thọ đến đường ven biển Nghi Sơn (Thanh Hoá) - Cửa Lò (Nghệ An))	Phường Nghi Hương	0,30				0,30	Điểm b
III	Huyện Nghi Lộc							
1	Xây dựng đền trình và các công trình phụ trợ phục vụ khách hành hương, lễ hội của Giáo xứ Trại Gáo	Xã Nghi Phương	0,80	0,77			0,03	Điểm c
2	Xây dựng nhà nguyện của Giáo xứ Xã Đoài	Xã Nghi Diên	0,22				0,22	Điểm c
3	Xây dựng nhà học giáo lý của giáo xứ Tân Yên	Xã Nghi Diên	0,33	0,31			0,02	Điểm c
4	Cải tạo nâng cấp các công trình thiết yếu đoạn Hà Nội - Vinh tuyến đường Sát Hà Nội - Vinh, tuyến đường sắt Hà Nội - Thành phố Hồ Chí Minh	Nghi Long, Nghi Xá	0,13	0,09			0,04	Điểm b
5	Chia lô đất ở dân cư tại xã Nghi Tiến	Xã Nghi Tiến	0,93	0,93				Điểm d
IV	Huyện Yên Thành							
1	Khu đô thị mới	Thị trấn Yên Thành, xã Hoa Thành, xã Văn Thành	16,57	16,57				Điểm d
2	Khu dân cư vùng Ao Bồng - Ba Suối	Xã Nhân Thành	13,81	11,50			2,31	Điểm d

TT	Tên công trình, dự án	Địa điểm	Quy mô diện tích	Trong đó sử dụng trên loại đất				Xác định trường hợp theo Khoản 3 Điều 62
				Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Khác	
V	Huyện Đô Lương							
1	Chia lô đầu giá đất ở vùng Đông Dung Cạn	Xã Giang Sơn Đông	1,18	0,98			0,20	Điểm d
2	Chia lô đầu giá đất ở vùng Đông Cửa Tiên trên	Xã Xuân Sơn	0,28	0,10			0,18	Điểm d
3	Chia lô đầu giá vùng xen dăm xóm Diên Tiên	Xã Lưu Sơn	0,06	0,06				Điểm d
4	Chia lô đầu giá đất ở xem dăm xóm 1	Xã Văn Sơn	0,44				0,44	Điểm d
5	Chia lô đầu giá đất ở xem dăm xóm 3	Xã Văn Sơn	0,49				0,49	Điểm d
6	Chia lô đầu giá đất ở vùng Nuong Không	Xã Hòa Sơn	3,39	0,95			2,44	Điểm d
7	Chia lô đầu giá đất ở vùng Đông Cây Trai	Xã Trù Sơn	2,19	0,50			1,69	Điểm d
8	Xây dựng cơ sở hạ tầng phục vụ chia lô đất ở dân cư tại vùng xóm 10	Xã Đà Sơn	0,50	0,20			0,30	Điểm b
9	Nâng cấp, mở rộng tuyến đường giao thông đoạn từ xóm 3 đường Văn - Thịnh - Bài vào làng Khe Hương và khu du lịch sinh thái, giáo dục trải nghiệm	Xã Văn Sơn	1,60	0,80			0,80	Điểm b
10	Nâng cấp tuyến đường giao thông nội đồng qua đập Đông Đây	Xã Hồng Sơn	1,10	0,80			0,30	Điểm b
11	Di dời, nâng cấp đường dây 110KV 172E15.4 Đô Lương - 171E15.4	Thị trấn, Yên Sơn	0,04	0,04				Điểm b
12	Đường vành đai đoạn đi qua xã Nam Sơn nói QL.7A	Xã Nam Sơn	5,61				5,61	Điểm b
13	Đường giao thông QL.15A (huyện Đô Lương) đi QL.7B (huyện Thanh Chương)	Xã Xuân Sơn	1,90	0,98			0,92	Điểm b
14	Nâng cấp, mở rộng đường giao thông Trảng - Đông - Bài, đoạn qua dốc Đông Giang	Xã Đông Sơn, Xã Trảng Sơn	1,50				1,50	Điểm b
VI	Huyện Nam Đàn							
1	Khu tái định cư phục vụ dự án Khu du lịch văn hóa thuộc "Khu di tích quốc gia đặc biệt lưu niệm Chủ tịch Hồ Chí Minh"	Xã Kim Liên	2,10	1,82			0,28	Điểm c
	Tổng cộng		61,59	43,40	0,00	0,00	18,19	